

Số: /QĐ-SYT

Kon Tum, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
đợt 14 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 01/11/1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Sở Y tế tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Xét biên bản họp Tổ thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (họp ngày 26/4/2025) và đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 14 năm 2025 cho 15 cá nhân đủ điều kiện, có thời hạn 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định này (danh sách tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trưởng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

Phụ lục
DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân			Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số, ký hiệu GPHN	Hình thức cấp
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	VŨ MẠNH HÙNG	12/6/1984	062084000476	25/6/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000249/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
2	ĐẶNG THI XUÂN THU	06/02/1993	060193001016	19/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000250/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
3	NGUYỄN THI ÁNH	01/10/1990	045190000360	02/4/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000251/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
4	Y MAI	14/11/1990	062190000528	19/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	000252/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
5	TRẦN THI NĂNG	15/4/1973	025173000696	21/01/2025	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000253/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
6	NGUYỄN HIỆP	06/10/1982	052082007146	27/6/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000254/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
7	VÕ LÊ NHẬT MINH	28/7/1998	045098001722	08/01/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	000255/KT-GPHN	Cấp mới
8	TRẦN THI MINH	26/10/1985	026185007543	07/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000256/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
9	RƠ CHÂM ĐIỂM	27/12/2002	062302003396	15/8/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000257/KT-GPHN	Cấp mới
10	PHAN THI NGÀ	03/03/1994	064194001091	19/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về	Hộ sinh	Hộ sinh	000258/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân			Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số, ký hiệu GPHN	Hình thức cấp
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
					trật				
11	DOÃN ĐÌNH SỬ	14/8/1979	036079010744	09/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000259/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
12	LÊ THỊ HUÊ	17/12/1998	042198000451	23/02/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000260/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
13	TRẦN THỊ MAI THÔNG	07/01/1986	062186000622	22/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000261/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
14	HUỲNH THỊ THƯỜNG THƯỜNG	05/5/1982	051182000939	01/4/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000262/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
15	TRẦN THỊ THUỶ	03/5/1988	062188000186	22/11/2024	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật	Điều dưỡng	Điều dưỡng	000263/KT-GPHN	Cấp lại lần thứ 01
	Tổng cộng: 15								